

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/DS-ST
Ngày 24/9/2020
“*V/v Tranh chấp Hợp đồng
tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Long Ca.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và ông Lưu Ngọc Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 41/2020/TLST-DS, ngày 25/02/2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-DS, ngày 20/8/2020 giữa các đương sự; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/QĐST-DS, ngày 07/9/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V;

Địa chỉ: 89 Láng H, quận Đống Đ, Thành phố Hà N.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBank.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành Tr – Chức vụ: Phó giám đốc khối pháp chế và Kiểm soát tuân thủ VPBank Hội sở - chi nhánh Đắk L - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Đào Minh T, sinh năm 1973 và chị Lê Thị Mỹ Â, sinh năm 1972; Địa chỉ: Bon Bu D, Xã Quảng Tr, huyện Tuy Đ, tỉnh Đắk N – Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/02/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

- Vào ngày 29/9/2017, anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Â ký kết với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L hợp đồng tín dụng số: LN1709200241907/DAK /HĐTD để vay số tiền 995.000.000 đồng (*Chín trăm chín mươi lăm triệu đồng*). Mục đích vay mua xe ô tô con, nhãn hiệu Misubishi, số loại

PaJero, mới 100%; Thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày 30/9/2017; Thời hạn thanh toán vào ngày 30/9/2023; Lãi suất cho vay 10.9 %/năm cố định trong 12 tháng đầu; Lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo nghĩa vụ thực hiện hợp đồng vay, hai bên đã tiến hành ký kết hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1709200241907/DAJK/HĐtCSP, ký ngày 29/9/2017; Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản TP. Đà Nẵng ngày 29/9/2017 số 1263528698.

- Vào ngày 20/9/2017, anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á ký kết với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L hợp đồng vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*). Mục đích vay mua sắm dụng cụ gia đình; Thời hạn vay 36 tháng; Lãi suất cho vay 20%/năm; Lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Tuy nhiên anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á đã không thực hiện đúng nghĩa vụ theo như hợp đồng đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L làm đơn khởi kiện yêu cầu anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á phải trả cho Ngân hàng số tiền 1.160.493.144 đồng (*Một tỷ một trăm sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng*) gồm tiền gốc và tiền lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đến khi thanh toán hết nợ.

* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ giấy triệu tập, các văn bản tố tụng nhưng anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á không lên làm việc. Tại phiên tòa anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á vắng mặt không có lý do.

Bên cạnh đó Tòa án làm thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng và Báo công lý tuy nhiên anh Đào Minh Tâm và chị Lê Thị Mỹ Ân vẫn không đến Tòa án làm việc. Do đó, Tòa án đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng cho anh Đào Minh Tâm và chị Lê Thị Mỹ Ân theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á phải trả số tiền 1.160.493.144 đồng (*Một tỷ một trăm sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng*) gồm tiền gốc và tiền lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đến khi thanh toán hết nợ.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đ phát biểu ý kiến: Thẩm phán thiết lập hồ sơ đúng trình tự theo quy định pháp luật; Hội đồng xét xử đúng thành phần; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273; khoản 2 Điều 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 299; Điều 357; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L. Buộc anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L số tiền 1.160.493.144 đồng (*Một tỷ một trăm sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng*). Trong đó tiền gốc là 815.249.385 đồng (*Tám trăm mười lăm triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng*); Tiền lãi trong hạn 236.698.728 đồng (*Hai trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng*); Tiền lãi quá hạn 118.349.364 đồng (*Một trăm mười tám triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm sáu mươi bốn đồng*).

Chi phí cho việc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng số tiền 5.000.000 đồng. Đối với việc chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú do Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Buộc anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*: Đây là quan hệ tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L với anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á. Nơi cư trú của bị đơn và tài sản thế chấp tọa lạc tại Bon Bu D, xã Quảng Tr, huyện Tuy Đ, tỉnh Đắk N. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đ, tỉnh Đắk N.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Bon Bu D, xã Quảng Tr, huyện Tuy Đ, tỉnh Đắk N. Tuy nhiên, qua xác minh tại chính quyền địa phương được biết anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á đã bỏ đi khỏi địa phương hiện nay không rõ đang làm gì, ở đâu, khi đi không báo cho chính quyền địa phương biết. Tòa án đã tiến hành xác minh tại Công an xã Quảng Tr, huyện Tuy Đ, tỉnh Đắk N, tuy nhiên anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á đã bỏ đi khỏi địa phương, khi đi không đến Công an xã làm thủ tục tạm vắng nên hiện tại chính quyền địa phương không biết anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á hiện nay đang ở đâu, làm gì. Đối chiếu với quy định tại khoản 3 Điều 40 của Bộ luật dân sự 2015 quy định “Trường hợp trong đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cố tình giấu địa chỉ và tiến hành giấu địa chỉ và tiến hành thụ lý, giải quyết theo thủ tục chung”. Như vậy việc anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á bỏ đi khỏi địa phương, khi đi không đến Công an xã làm thủ tục tạm vắng

đã vi phạm khoản 3 Điều 40 của Bộ luật dân sự năm 2015 và điểm e khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên Tòa án xác định anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á cố tình giấu địa chỉ và tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung. Tòa án đã tiến hành lập biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ vắng mặt của bị đơn và biên bản không tiến hành hòa giải được theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày 07/9/2020 anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên Tòa án quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung tranh chấp*: Vào ngày 29/9/2017, anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á ký kết với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L hợp đồng tín dụng số: LN1709200241907/DAK /HĐTD để vay số tiền 995.000.000 đồng (*Chín trăm chín mươi lăm triệu đồng*). Mục đích vay mua xe ô tô con, nhãn hiệu Misubishi, số loại PaJero, mới 100%; Thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày 30/9/2017; Thời hạn thanh toán vào ngày 30/9/2023; Lãi suất cho vay 10.9 %/năm cố định trong 12 tháng đầu; Lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo nghĩa vụ thực hiện hợp đồng vay, hai bên đã tiến hành ký kết hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1709200241907/DAJK/HĐTCSP, ký ngày 29/9/2017; Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản TP. Đà Nẵng ngày 29/9/2017 số 1263528698.

Vào ngày 20/9/2017, anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á ký kết với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L hợp đồng vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*). Mục đích vay mua sắm dụng cụ gia đình; Thời hạn vay 36 tháng; Lãi suất cho vay 20%/năm; Lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Tuy nhiên, anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á đã không thực hiện đúng nghĩa vụ theo như hợp đồng đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L làm đơn khởi kiện yêu cầu anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L số tiền 1.160.493.144 đồng (*Một tỷ một trăm sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng*) gồm tiền gốc và tiền lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đến khi thanh toán hết nợ.

[4] *Nhận định của Hội đồng xét xử*:

[4.1] Hợp đồng tín dụng số LN1709200241907/DAK /HĐTD, ngày 29/9/2017 để vay số tiền 995.000.000 đồng (*Chín trăm chín mươi lăm triệu đồng*); Lãi suất cho vay trong hạn 10.9 %/năm; Lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất trong hạn; Hợp đồng tiêu dùng ngày 20/9/2017 để vay số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*); Lãi

suất cho vay 20%/năm; Lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất trong hạn và Hợp đồng thế chấp tài sản là xe ô tô số LN1709200241907/DAJK/HĐTCSP, ký ngày 29/9/2017; Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản TP. Đà Nẵng ngày 29/9/2017 số 1263528698 theo quy định của pháp luật giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L và anh T, chị Á được ký kết trên cơ sở tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, đạo đức xã hội và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật cả về nội dung và hình thức. Ngân hàng đã giải ngân đủ cho anh T, chị Á. Quá trình thực hiện giao dịch các đương sự có đủ năng lực hành vi dân sự và tự nguyện ký kết, thỏa thuận hợp đồng. Do đó, các hợp đồng nêu trên là hợp pháp.

[4.2] Về thời hiệu khởi kiện: Căn cứ khoản 1 Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Điều 429 của Bộ luật dân sự, việc Ngân hàng khởi kiện là đảm bảo về thời hiệu khởi kiện theo quy định của pháp luật.

[4.3] Căn cứ Hợp đồng tín dụng số LN1709200241907/DAK/HĐTD, ngày 29/9/2017 và Hợp đồng vay tiêu dùng ngày 20/9/2017 anh T, chị Á có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng số tiền gốc và tiền lãi trong hạn 10.9%/năm đối với hợp đồng tín dụng số LN1709200241907/DAK/HĐTD; 20% đối với hợp đồng vay tiêu dùng ngày 20/9/2017, trong suốt thời gian của hiệu lực hợp đồng tín dụng này. Lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Tuy nhiên, khi đến hạn thì anh T, chị Á không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết. Ngân hàng đã thông báo cho anh T, chị Á nhiều lần nhưng anh T, chị Á vẫn không trả số nợ nói trên cho Ngân hàng. Việc Ngân hàng khởi kiện buộc anh T, chị Á phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4.4] Về lãi suất: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số LN1709200241907/DAK/HĐTD, ngày 29/9/2017 anh T, chị Á phải trả tiền lãi trong hạn 10.9%/năm; 20% đối với hợp đồng vay tiêu dùng ngày 20/9/2017 trong suốt thời gian của hiệu lực hợp đồng tín dụng nói trên. Lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Tính đến ngày 24/9/2020 anh T, chị Á còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L tổng cộng 1.160.493.144 đồng (*Một tỷ một trăm sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng*). Trong đó tiền gốc là 815.249.385 đồng (*Tám trăm mười lăm triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng*); Tiền lãi trong hạn 236.698.728 đồng (*Hai trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng*); Tiền lãi quá hạn 118.349.364 đồng (*Một trăm mười tám triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm sáu mươi bốn đồng*).

[4.5] Về tài sản bảo đảm: Căn cứ hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1709200241907/DAJK/HĐTCSP, ký ngày 29/9/2017; Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản TP. Đà Nẵng ngày 29/9/2017 số 1263528698.

Trường hợp anh T, chị Á không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số

LN1709200241907/DAJK/HĐTCSP, ký ngày 29/9/2017 để thu hồi nợ.

[4.6] Từ những phân tích trên HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L buộc anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L số tiền 1.160.493.144 đồng (*Một tỷ một trăm sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng*). Trong đó tiền gốc là 815.249.385 đồng (*Tám trăm mười lăm triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng*); Tiền lãi trong hạn 236.698.728 đồng (*Hai trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng*); Tiền lãi quá hạn 118.349.364 đồng (*Một trăm mười tám triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm sáu mươi bốn đồng*).

[5] Về chi phí cho việc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng số tiền 5.000.000 đồng. Đối với chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú do Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L phải chịu theo quy định của pháp luật được khấu trừ vào số tiền Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L đã nộp.

Về án phí: Án phí dân sự là 46.814.794 đồng (*Bốn mươi sáu triệu tám trăm mười bốn nghìn bảy trăm chín mươi bốn đồng*). Buộc anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 46.814.794 đồng (*Bốn mươi sáu triệu tám trăm mười bốn nghìn bảy trăm chín mươi bốn đồng*).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.700.000 đồng (*Hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000814, ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản khoản 3 điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 và khoản 2 Điều 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 357; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L. Buộc anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L số tiền 1.160.493.144 đồng (*Một tỷ một trăm sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng*). Trong đó tiền gốc là 815.249.385 đồng (*Tám trăm mười lăm triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng*); Tiền lãi trong hạn 236.698.728 đồng (*Hai trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng*);

Tiền lãi quá hạn 118.349.364 đồng (*Một trăm mười tám triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm sáu mươi bốn đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng số LN1709200241907/DAK /HĐTD, ngày 29/9/2017 và Hợp đồng vay tiêu dùng ngày 20/9/2017 cho đến khi thanh toán xong.

Trường hợp anh T, chị Á không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN1709200241907/DAJK/HĐTCSP, ký ngày 29/9/2017 để thu hồi nợ.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 46.814.794 đồng (*Bốn mươi sáu triệu tám trăm mười bốn nghìn bảy trăm chín mươi bốn đồng*). Buộc anh Đào Minh T và chị Lê Thị Mỹ Á phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 46.814.794 đồng (*Bốn mươi sáu triệu tám trăm mười bốn nghìn bảy trăm chín mươi bốn đồng*).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V - chi nhánh Đắk L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.700.000 đồng (*Hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000814, ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk N;
- VKSND huyện Tuy Đ;
- Chi Cục THADS huyện Tuy Đ;
- Các đương sự;
- Lưu, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Long Ca